

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2022/TLST - DS ngày 14 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1/ *Nguyên đơn*: Bà Phạm Ngọc A - Sinh năm: 1972; địa chỉ: ấp A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

1.2/ *Bị đơn*:

- Bà Nguyễn Thị Thanh D - Sinh năm: 1970; địa chỉ: ấp D, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Trần Thị Diễm C - Sinh năm: 1992; địa chỉ: ấp D, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

1.3/ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Hoàng D - Sinh năm: 1969; địa chỉ: ấp D, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Bà Nguyễn Thị Thanh D, bà Trần Thị Diễm C và ông Trần Hoàng D tự nguyện đồng ý liên đới trả lại cho bà Phạm Ngọc A số tiền gốc đã mượn là 74.700.000đồng, bà A không yêu cầu tính lãi.

2.2/ *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

- Bà Phạm Ngọc A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.315.000đ (hai triệu ba trăm

mười lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008596 ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị Thanh D, bà Trần Thị Diễm C và ông Trần Hoàng D tự nguyện đồng ý liên đới nhận chịu 1.867.500đ (một triệu tám trăm sáu mươi bảy ngàn năm trăm) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.3/ Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bà Phạm Ngọc A có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Nguyễn Thị Thanh D, bà Trần Thị Diễm C và ông Trần Hoàng D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bà Phạm Ngọc A (01 bản);
- Bà Nguyễn Thị Thanh D (01 bản);
- Bà Trần Thị Diễm C (01 bản);
- Ông Trần Hoàng D (01 bản);
- VKSND huyện Chợ Lách (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C (01 bản);
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án^(01 bản), Vp^(01 bản), Bp^(01 bản).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền